

Tổng cung	
Doanh nghiệp	Theo vneconomy.vn ngày 13/10, Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) cho biết, trong tháng 9/2022, sản xuất thép thành phẩm đạt 2,446 triệu tấn, tăng 23,41% so với tháng 8/2022, tăng 1,7% so với cùng kỳ 2021; tiêu thụ thép các loại đạt 1,998 triệu tấn, giảm 7,19% so với tháng 8/2022, giảm 9,9% so với cùng kỳ 2021. Tính chung 9 tháng đầu năm 2022, sản xuất thép thành phẩm đạt 20,808 triệu tấn, giảm 5,8% so với cùng kỳ năm 2021; tiêu thụ thép thành phẩm đạt 19,261 triệu tấn, giảm 1,6% so với cùng kỳ năm 2021. Đối với xuất khẩu, đến tháng 8/2022, xuất khẩu thép thành phẩm của Việt Nam đạt 513,74 nghìn tấn, giảm 16,26% so với tháng 7/2022, giảm 65,82% so với cùng kỳ năm 2021. Trị giá xuất khẩu đạt 457,61 triệu USD, giảm 29,02% so với tháng 7/2022 và giảm 68,25% so với cùng kỳ năm 2021. Tính chung 8 tháng đầu năm 2022, Việt Nam đã xuất khẩu khoảng 5,92 triệu tấn thép giảm 30,27% so với cùng kỳ năm 2021, giá trị xuất khẩu đạt 6,08 tỷ USD giảm 13,35%. Một số thị trường xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam như: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (35,33%), Liên minh châu Âu (19,68%), Hoa Kỳ (10,84%), Hàn Quốc (6,36%) và Hồng Kông (Trung Quốc) (4,37%). Đối với nhập khẩu, trong tháng 8/2022, nhập khẩu thép thành phẩm vào Việt Nam đạt 785 nghìn tấn với kim ngạch đạt 848,9 triệu USD, giảm 13,65% về lượng và giảm 17,76% về trị giá so với tháng trước, so với cùng kỳ năm 2021, giảm 8,94% về lượng, giảm 11,29% về trị giá. Tính chung 8 tháng đầu năm 2022, nhập khẩu thép thành phẩm các loại về Việt Nam khoảng 8,18 triệu tấn với trị giá hơn 8,8 tỷ USD, giảm 7,97% về lượng,

	tăng 14,11% về giá trị so với cùng kỳ 2021. Các quốc gia cung cấp thép chính cho Việt Nam như: Trung Quốc (46,01%), Nhật Bản (15,67%), Hàn Quốc (11,12%), Đài Loan (9,09%) và Ấn Độ (7,22%). <i>(Theo vneconomy.vn ngày 13/10)</i>
Tổng cầu	
<i>Ngân sách nhà nước</i>	Theo haiquanonline.com.vn ngày 10/10, Tổng cục Thuế cho biết, tính đến hết tháng 9/2022, tổng số thuế giá trị gia tăng (GTGT) được gia hạn ước khoảng 51.321 tỷ đồng, trong đó số thuế doanh nghiệp, tổ chức đã nộp vào ngân sách nhà nước (NSNN) đạt khoảng 15.044 tỷ đồng, số thuế còn tiếp tục được gia hạn là khoảng 36.277 tỷ đồng; Trong 9 tháng đầu năm 2022, tổng số thuế tiêu thụ đặc biệt được gia hạn theo Nghị định số 32/2022/NĐ-CP khoảng 6.370 tỷ đồng. Chính sách giảm thuế suất thuế GTGT từ 10% xuống 8% theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP (tính đến ngày 30/9/2022) ước tính làm giảm thu NSNN khoảng 16 nghìn tỷ đồng; giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay theo Nghị quyết số 13/2021/UBTVQH15 và Nghị quyết số 20/2022/UBTVQH15 ước tính làm giảm thu NSNN khoảng 1.180 tỷ đồng. Đồng thời, thực hiện giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu theo Nghị quyết số 18/2022/UBTVQH15 ước tính làm giảm thu NSNN khoảng 13.920 tỷ đồng. Bên cạnh đó, ngành Thuế đã giảm mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo Thông tư số 120/2021/TT-BTC ước tính làm giảm thu NSNN trong 6 tháng đầu năm 2022 khoảng 900 tỷ đồng và đang tiếp tục triển khai một số chính sách hỗ

trợ doanh nghiệp, người dân đã triển khai trong năm 2021 tiếp tục có hiệu lực trong những tháng đầu năm 2022 theo Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ảnh hưởng làm giảm thu NSNN năm 2022 khoảng 6.453 tỷ đồng.

(Theo haiquanonline.com.vn ngày 10/10)

Theo thoibaotaichinhvietnam.vn ngày 09/10, Kho bạc Nhà nước (KBNN) cho biết, tính đến hết tháng 9/2022, toàn hệ thống đã thực hiện 140 cuộc thanh tra chuyên ngành, đạt 62,2% kế hoạch (225 cuộc); thực hiện 701 cuộc kiểm tra nội bộ (gồm 558 cuộc theo kế hoạch và 143 cuộc đột xuất). Qua thanh tra, kiểm tra và thanh tra chuyên ngành, KBNN đã kiến nghị xử lý 153 tổ chức, cá nhân; kiến nghị xử lý về kinh tế với tổng số tiền trên 1,430 tỷ đồng; số tiền kiến nghị thu hồi trên 1,419 tỷ đồng (trong đó, thu về NSNN trên 1,047 tỷ đồng; thu về tổ chức, đơn vị là trên 371 triệu đồng); số tiền kiến nghị xử lý khác trên 11 triệu đồng.

(Theo thoibaotaichinhvietnam.vn ngày 09/10)

Theo vneconomy.vn ngày 12/10, Tổng cục Thuế cho biết, tính đến ngày 15/9/2022, số lượng doanh nghiệp đăng ký tham gia sử dụng dịch vụ nộp thuế điện tử (ngành thuế phối hợp với 55 ngân hàng thương mại và 63 cục thuế) với cơ quan thuế là 861.710 doanh nghiệp, đạt tỷ lệ 99%. Số lượng doanh nghiệp hoàn thành đăng ký dịch vụ với ngân hàng là 858.946 doanh nghiệp, đạt tỷ lệ 98,77%. Tính đến giữa tháng 9/2022, các doanh nghiệp nộp tiền thuế thông qua hơn 2,75 triệu giao dịch nộp thuế điện tử với số tiền là trên 585.618 tỷ đồng và gần 49 triệu USD.

	Đối với dịch vụ nộp thuế điện tử dành cho cá nhân, Tổng cục Thuế kết nối với 8 ngân hàng thương mại. Theo đó, cá nhân có thể sử dụng các hình thức nộp thuế điện tử qua các kênh thanh toán của ngân hàng như Internet banking, Mobile banking... Tính đến ngày 15/9/2022, có hơn 140 nghìn lượt tải và cài đặt, sử dụng ứng dụng ETax Mobile, gần 70 nghìn giao dịch, tổng số tiền trên 308 tỷ đồng. Đối với công tác triển khai dịch vụ hoàn thuế điện tử, tính từ ngày 15/6 - 14/9/2022, tổng số doanh nghiệp tham gia hoàn thuế điện tử là 4.188 (đạt 99%). Số hồ sơ tiếp nhận là 5.593 hồ sơ (đạt 99%); Tổng số hồ sơ hệ thống giải quyết hoàn là 5.196 hồ sơ với tổng số tiền giải quyết hoàn là hơn 39.696 tỷ đồng. <i>(Theo vneconomy.vn ngày 12/10)</i>
<i>Xuất - nhập khẩu</i>	Theo haiquanonline.com.vn ngày 11/10, Tổng cục Hải quan cho biết, tháng 9/2022, cả nước xuất khẩu 92.550 tấn cà phê, kim ngạch 226 triệu USD, giảm 17,8% về lượng và giảm 15,1% về kim ngạch so với tháng 8/2022. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2022, xuất khẩu cà phê tăng trưởng cao, với 1.341.374 tấn, kim ngạch 3,06 tỷ USD, tăng 13,1% về lượng và tăng 37% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2021. Hết tháng 9/2022, trong nhóm hàng nông sản xuất khẩu chủ lực có 5 nhóm đạt kim ngạch từ 1 tỷ USD trở lên. 4 nhóm hàng còn lại là: Rau quả (2,44 tỷ USD), hạt điều (2,28 tỷ USD), gạo (2,6 tỷ USD), sản và sản phẩm sản (hơn 1 tỷ USD). Trong đó, rau quả và hạt điều tăng trưởng âm so với cùng kỳ năm 2021. Tính chung trong lĩnh vực nông nghiệp, nhóm hàng xuất khẩu lớn nhất là gỗ và sản phẩm gỗ với 12,27 tỷ USD, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm 2021; thủy sản với 8,5

tỷ USD, tăng 37,3%.

Một số thị trường nhập khẩu cà phê của Việt Nam lớn như: Thị trường Đức với 170.336 tấn, kim ngạch 363 triệu USD; Bỉ với 103.024 tấn, kim ngạch gần 219 triệu USD; Italia với 110.631 tấn, kim ngạch 236,47 triệu USD; Hoa Kỳ với 89.147 tấn, kim ngạch 214,2 triệu USD; Nhật Bản với 85.619 tấn, kim ngạch 215,5 triệu USD; Tây Ban Nha với 71.694 tấn, kim ngạch 160,8 triệu USD...

(Theo haiquanonline.com.vn ngày 11/10)

Theo thoibaotaichinhvietnam.vn ngày 09/10, Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), trong tháng 9/2022, xuất khẩu cao su của Việt Nam ước đạt khoảng 210 nghìn tấn, trị giá 305 triệu USD, giảm 4,2% về lượng và giảm hơn 8% về trị giá so với tháng 8/2022, tăng 16% về lượng và tăng 2% về trị giá so với tháng 9/2021. Lũy kế tính đến hết tháng 9/2022, xuất khẩu cao su đạt khoảng 1,41 triệu tấn, trị giá 2,32 tỷ USD, tăng 9,7% về lượng và tăng 7,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021.

Các chủng loại cao su xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu vẫn là hỗn hợp cao su tự nhiên và cao su tổng hợp (HS: 400280), Latex, SVR 3L, SVR 10, RSS3, SVR CV60... Trong đó, hỗn hợp cao su tự nhiên và cao su tổng hợp là mặt hàng được xuất khẩu nhiều nhất, chiếm 56,4% tổng lượng cao su xuất khẩu của cả nước. Xuất khẩu sang Trung Quốc chiếm tới 99,7% tổng lượng hỗn hợp cao su tự nhiên và cao su tổng hợp xuất khẩu của cả nước. Đối với giá xuất khẩu, giá xuất khẩu bình quân một số chủng loại cao su có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm 2021 như hỗn hợp cao su tự nhiên và cao su tổng hợp

(HS: 400280), cao su tổng hợp, SVR20, SVR10, SVR5...

(Theo thoibaotaichinhvietnam.vn ngày 09/10)

Theo baodauthau.vn ngày 10/10, theo Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), tính đến hết tháng 9/2022, xuất khẩu cá tra sang thị trường ASEAN ước đạt hơn 152 triệu USD, chiếm gần 8% tổng xuất khẩu cá tra đi các thị trường. Trong tháng 9/2022, xuất khẩu cá tra sang các thị trường tăng mạnh như: Thị trường Thái Lan tăng 165%, Singapore tăng gấp hơn 3 lần, Malaysia tăng 138%. Tính đến hết quý III/2022, thị trường Thái Lan chiếm 3,6% giá trị xuất khẩu cá tra của Việt Nam, đạt trên 70 triệu USD, tăng 81% so với cùng kỳ năm 2021; thị trường Philippines tăng 92%, đạt trên 25 triệu USD, chiếm 1,3% tổng xuất khẩu cá tra, tăng 5 lần so với cùng kỳ năm 2021; Singapore trên 28 triệu USD, tăng 56% so với cùng kỳ năm 2022; thị trường Malaysia cũng chiếm tỷ trọng tương đương Philippines trong tổng xuất khẩu cá tra Việt Nam với kim ngạch nhập khẩu cá tra trên 26 triệu USD, tăng 114%; các nước khác trong khối ASEAN như Campuchia, Indonesia, Lào đều có xu hướng gia tăng mạnh mẽ nhập khẩu cá tra của Việt Nam, với mức tăng trưởng gấp 3 - 23 lần so với cùng kỳ năm 2021.

Bối cảnh của năm 2022, chi phí vận tải tăng mạnh là một bất lợi cho ngành hàng xuất khẩu cá tra vì giá bán không cao so với các loài thủy hải sản khác, nên những thị trường có vị trí địa lý gần như các nước ASEAN cũng là một sự lựa chọn phù hợp của một số doanh nghiệp cá tra.

(Theo baodauthau.vn ngày 10/10)

Theo haiquanonline.com.vn ngày 13/10, Tổng cục Hải quan cho biết, nửa đầu tháng 10 (từ ngày 01 - 15/10/2022), kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp FDI đạt 10,45 tỷ USD, giảm 20,5%, tương ứng giảm 2,69 tỷ USD so với kỳ 2 tháng 9/2022. Đến ngày 15/10/2022, kim ngạch xuất khẩu của doanh nghiệp FDI đạt 218,7 tỷ USD, chiếm 73,8% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Tính chung từ đầu năm đến hết ngày 15/10/2022, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của nhóm các doanh nghiệp FDI đạt tăng trưởng cao 17,5% so với cùng kỳ năm 2021. Các doanh nghiệp FDI có ưu thế lớn trong các nhóm hàng xuất khẩu chủ lực, nhất là về lĩnh vực điện tử. Một số nhóm hàng xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam, như: điện thoại và linh kiện; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, các doanh nghiệp FDI đóng góp tỷ trọng lần lượt là 99,7% và 98,32%.

Ngược lại, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp FDI trong kỳ 1 tháng 10 đạt gần 8,9 tỷ USD, giảm 8,2% (tương ứng giảm 793 triệu USD) so với kỳ 2 tháng 9/2022. Tính chung từ đầu năm đến hết ngày 15/10/2022, kim ngạch nhập khẩu đạt 188,5 tỷ USD, tăng 12% (tương ứng tăng 20,27 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2021, chiếm 65,2% tổng kim ngạch nhập khẩu của cả nước. Như vậy, từ đầu năm đến ngày 15/10/2022, tổng kim ngạch xuất - nhập khẩu của doanh nghiệp FDI đạt 407,21 tỷ USD, tăng 14,9% (tương ứng tăng 52,92 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2021. Về cán cân thương mại, doanh nghiệp FDI xuất siêu 30,2 tỷ USD.

(Theo haiquanonline.com.vn ngày 13/10)

Cân đối vĩ mô

<i>Tỷ giá</i>	Theo baodauthau.vn ngày 10/10, theo Bộ Tài chính, tính đến cuối năm 2021, dư nợ công ước bằng 43,1% GDP, dư nợ Chính phủ bằng 39,1% GDP. Tính đến 31/12/2021, dư nợ Chính phủ ước khoảng 3.283 nghìn tỷ đồng. Trong đó, nợ trong nước bằng tiền Đồng chiếm khoảng 66,5% dư nợ Chính phủ; nợ nước ngoài bằng các loại ngoại tệ chiếm khoảng 33,5% dư nợ Chính phủ. Đồng USD hiện chỉ chiếm khoảng 13,9% dư nợ chính phủ, đồng JPY chiếm khoảng 10,5% và đồng EUR chiếm khoảng 5,5%, các loại tiền khác chỉ chiếm dưới 4%. Theo tỷ giá bán của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, từ đầu năm đến ngày 10/10/2022, 1 USD bằng 24.020 VND, tăng khoảng 5% so với đầu năm 2022; 1 EURO bằng 23.923,03 VND, giảm khoảng 10% so với đầu năm 2022; 1 JPY bằng 169 VND, giảm khoảng 17% so với đầu năm 2022. Dưới biến động của tỷ giá từ đầu năm 2022 đến nay, dư nợ của Chính phủ đã có tác động nhất định so với cuối năm 2021. Cụ thể, ước làm tăng dư nợ Chính phủ bằng đồng USD quy VND khoảng 17,7 nghìn tỷ đồng; ước làm giảm dư nợ Chính phủ bằng đồng EURO quy VND khoảng 15,5 nghìn tỷ đồng; ước làm giảm dư nợ Chính phủ bằng JPY quy VND khoảng 55,5 nghìn tỷ đồng. <i>(Theo baodauthau.vn ngày 10/10)</i>
<i>Nợ công</i>	Theo haiquanonline.com.vn ngày 09/10, Bộ Tài chính cho biết, trong tháng 9/2022, Chính phủ đã thực hiện rút vốn vay nước ngoài khoảng 27,9 triệu USD, tương đương 646 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 25/9/2022, rút vốn khoảng 820,3 triệu USD (tương đương khoảng 18.896 tỷ đồng), trong đó cấp phát khoảng 508,6 triệu USD (11.711 tỷ

	đồng), cho vay lại khoảng 311,7 triệu USD (7.185 tỷ đồng). Trả nợ của Chính phủ đạt khoảng 17.161 tỷ đồng, trong đó trả nợ trong nước khoảng 8.778 tỷ đồng, trả nợ nước ngoài khoảng 8.383 tỷ đồng. trong 9 tháng đầu năm 2022, vay trong nước và nước ngoài của Chính phủ đạt 133.678 tỷ đồng, đạt 19,8% kế hoạch năm 2022 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, thấp hơn 81.189 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, vay cho ngân sách trung ương khoảng 126.493 tỷ đồng (bằng 19,6% kế hoạch), vay về cho vay lại 7.185 tỷ đồng (bằng 26,9% hạn mức được Chính phủ phê duyệt). Lũy kế 9 đầu tháng đầu năm 2022, rút vốn vay nước ngoài thấp hơn cùng kỳ năm 2021 là 90,7 triệu USD (tương đương 2.148 tỷ đồng), trong đó cấp phát thấp hơn khoảng 88,4 triệu USD và cho vay lại thấp hơn khoảng 2,3 triệu USD, trả nợ chính phủ khoảng 223.048 tỷ đồng (bằng 66,4% kế hoạch), trong đó trả nợ trong nước 169.750 tỷ đồng (70,1% dự toán), trả nợ nước ngoài 53.299 tỷ đồng (56,9% dự toán); trả nợ trực tiếp của Chính phủ khoảng 203.305 tỷ đồng (67,8% kế hoạch), trả nợ cho vay lại khoảng 19.743 tỷ đồng (54,9% kế hoạch). <i>(Theo haiquanonline.com.vn ngày 09/10)</i>
Thị trường tài sản	
<i>Bảo hiểm</i>	Theo baotintuc.vn ngày 13/10, Bảo hiểm xã hội Việt Nam (BHXH) cho biết, tính đến hết tháng 9/2022, hệ thống của BHXH Việt Nam đã xác thực gần 52 triệu thông tin nhân khẩu có trong cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng

	thời, BHXH Việt Nam cũng đã cung cấp, chia sẻ trên 61 triệu lượt bản ghi thông tin BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) cho cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Hiện nay, ngành BHXH Việt Nam đã xây dựng, hoàn thiện kho cơ sở dữ liệu của hơn 98 triệu người dân, tương ứng với gần 28 triệu hộ gia đình trên toàn quốc; kết nối liên thông với gần 13 nghìn cơ sở khám, chữa bệnh; có khoảng trên 620 nghìn tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trên toàn quốc;... đây là tiền đề quan trọng cho công tác tổ chức, thực hiện chính sách BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp trên môi trường số. Đặc biệt, BHXH Việt Nam luôn đi đầu trong việc tham gia, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu giữa các bộ, ngành. Ngay khi cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được đưa vào vận hành, khai thác, BHXH Việt Nam là đơn vị đầu tiên được Bộ Công an triển khai kết nối, chia sẻ, đồng bộ thông tin công dân. <i>(Theo baotintuc.vn ngày 13/1)</i>
Xăng dầu	Theo kinhtevadubao.vn ngày 11/10, theo liên Bộ Công Thương - Tài chính, từ 15h ngày 11/10/2022, liên Bộ Tài chính - Công Thương quyết định điều chỉnh giá bán lẻ xăng dầu. Cụ thể, giá xăng E5 RON 92 tăng 560 đồng/lít, lên 21.290 đồng/lít; xăng RON 95 tăng 560 đồng/lít, lên 22.000 đồng/lít; dầu hỏa tăng 1.140 đồng/lít, lên 22.820 đồng/lít; dầu diesel tăng 1.960 đồng/lít, lên 24.160 đồng/lít. Như vậy, xăng dầu đã có lần đầu tăng giá sau 4 phiên giảm liên tiếp. Trong kỳ điều chỉnh lần này, cơ quan điều hành đã quyết định trích lập quỹ bình ổn xăng

	dầu từ 200 - 400 đồng/lít. Với dầu diesel, chi sử dụng quỹ 200 đồng/lít; với dầu hỏa và dầu mazut không trích lập cũng không chi sử dụng quỹ bình ổn. (Theo kinhtevadubao.vn ngày 11/10)
<i>Bất động sản</i>	Theo tapchitaichinh.vn ngày 12/10, theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), trong 9 tháng đầu năm 2022, mặc dù tổng vốn FDI đăng ký vào Việt Nam đạt 18,7 tỷ USD, giảm 15,3% so với cùng kỳ năm 2021, nhưng lĩnh vực kinh doanh BĐS vẫn tiếp tục trụ hạng ở vị trí thứ 2 trong danh sách các ngành thu hút vốn đầu tư FDI với hơn 3,5 tỷ USD. Đáng chú ý hơn, FDI vào lĩnh vực BĐS tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm 2021 chỉ đạt 1,8 tỷ USD. Theo Công ty Savills Việt Nam, tháng 9/2022, Việt Nam hiện có khoảng 291 khu công nghiệp (KCN) đang hoạt động và 91 KCN đang được quy hoạch. Nguồn cung đất công nghiệp tại khu kinh tế trọng điểm miền Bắc đã có sự thay đổi giữa Bắc Ninh và Hải Phòng. Tại vùng kinh tế phía Nam, BĐS công nghiệp năm 2022 đang tương đồng với cùng kỳ năm 2021. Bên cạnh đó, Việt Nam tích cực tham gia các hiệp định thương mại tự do, điển hình là Hiệp định EVFTA, nên thu hút nhiều hơn các nhà đầu tư từ châu Âu. Một yếu tố khác đang góp phần tạo môi trường đầu tư an toàn đến từ sự ổn định của tỷ giá VND/USD so với tỷ giá ở một số nước trong vùng như Indonesia, Thái Lan, Ấn Độ và Malaysia. (Theo tapchitaichinh.vn ngày 12/10)
<i>Cổ phiếu</i>	Theo kinhtevadubao.vn ngày 07/10, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) cho biết,

tháng 9/2022, thị trường giao dịch cổ phiếu giảm mạnh, trong đó HNX-Index có xu hướng giảm trong suốt tháng 9/2022. Tại thời điểm đóng cửa tháng 9/2022, HNX-Index đạt 250,25 điểm, giảm 14,25% so với tháng 8/2022. Phiên giao dịch ngày 29/9, HNX-Index đạt 249,91 điểm, là mức thấp nhất của chỉ số này kể từ đầu năm 2022. Thanh khoản trên thị trường trong tháng 9/2022 giảm trở lại sau khi có sự hồi phục mạnh trong tháng 8/2022. Trong tháng 9/2022, tổng khối lượng giao dịch cổ phiếu toàn thị trường đạt 1,38 tỷ cổ phiếu, giá trị giao dịch tương ứng đạt hơn 28 nghìn tỷ đồng. Tính bình quân, khối lượng giao dịch đạt hơn 69 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch đạt hơn 1.419 tỷ đồng/phiên, giảm 34,5% về khối lượng giao dịch và 33% về giá trị giao dịch so với tháng trước.

Trong tháng 9/2022, giao dịch của nhóm cổ phiếu HNX30 giảm 33,1% so với tháng 8/2022, với tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 820 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch đạt hơn 20,8 nghìn tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 59,4% khối lượng giao dịch và 73,38% giá trị giao dịch toàn thị trường. Các chỉ số ngành cũng đều giảm điểm, trong đó ngành Tài chính giảm 104 điểm (-15,52%) đạt 565,99 điểm; ngành Xây dựng giảm 70,47 điểm (-17%) đạt 344,11 điểm; ngành Công nghiệp giảm 23,09 điểm (-8,12%) đạt 261,23 điểm. Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng nhẹ hơn 7,2 tỷ đồng, trong đó giá trị giao dịch mua vào đạt hơn 304 tỷ đồng, giá trị bán ra đạt hơn 311 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 2,13% toàn thị trường. Hoạt động tự doanh của các công ty chứng khoán thành viên có giá trị giao dịch hơn 485 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 1,7% toàn thị trường), trong đó giá trị bán ròng là 220,2

tỷ đồng.

(Theo kinhtevadubao.vn ngày 07/10)

Theo baodauthau.vn ngày 07/10, theo Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), tháng 9/2022, thị trường UPCoM giảm nhiều về khối lượng và giá trị giao dịch. Ngày 30/9/2022, giá trị vốn hóa thị trường đạt 1,11 triệu tỷ đồng, giảm 9,04% so với tháng 8/2022.

Theo HNX, khối lượng giao dịch bình quân đạt xấp xỉ 42,96 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 722 tỷ đồng/phiên, giảm lần lượt 32,12% về khối lượng giao dịch và 33,29% về giá trị giao dịch so với tháng trước. Trong đó, phiên giao dịch ngày 07/9/2022 có khối lượng giao dịch lớn nhất trong tháng với 70,79 triệu cổ phiếu được giao dịch, giá trị giao dịch đạt hơn 1,4 nghìn tỷ đồng, tăng gần 13% so với mức cao nhất của tháng 8/2022.

Đóng cửa phiên giao dịch tháng 9/2022, chỉ số UPCoM Index đạt 84,96 điểm, giảm 8,09% so với tháng 8/2022. Đối với đối tượng nhà đầu tư tham gia thị trường, theo HNX, trong tháng 9, giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục giảm với tổng khối lượng giao dịch đạt 24,8 triệu cổ phiếu, giảm 7% so với tháng 8/2022, giá trị giao dịch đạt hơn 827 tỷ đồng, giảm 11% so với tháng 8/2022. Trong đó, giá trị mua vào đạt 228 tỷ đồng và bán ra 673 tỷ đồng. Tính chung trong tháng 9/2022, nhà đầu tư nước ngoài đã bán ròng hơn 444 tỷ đồng.

(Theo baodauthau.vn ngày 07/10)

Theo tapchitaichinh.vn ngày 13/10, theo trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

(VSD), tháng 9/2022, số tài khoản giao dịch chứng khoán mở mới đạt 102.213 tài khoản, thấp nhất từ tháng 7/2021. Cụ thể, trong tháng 9, nhà đầu tư cá nhân trong nước mở mới 102.144 tài khoản giao dịch, nâng tổng số tài khoản nhóm này vượt ngưỡng 6,5 triệu, tương đương khoảng 6,5% dân số. Lũy kế 9 tháng đầu năm, nhà đầu tư trong nước mở mới 2,3 triệu tài khoản chứng khoán, vượt xa con số cả năm 2021 (1,53 triệu tài khoản). Trong tháng 9/2022, nhà đầu tư tổ chức trong nước mở mới 100 tài khoản, lũy kế đến cuối tháng 9/2022 là 14.288 tài khoản. Trong khi đó, nhà đầu tư tổ chức mở thêm 32 tài khoản, tổng số tài khoản là 4.271 tài khoản, nhà đầu tư cá nhân nước ngoài đóng 63 tài khoản. Tính đến cuối tháng 9/2022, nhà đầu tư nước ngoài có tổng cộng 42.068 tài khoản, thấp hơn 31 tài khoản so với cuối tháng 8/2022. Tại ngày 30/9/2022, tổng số tài khoản giao dịch chứng khoán ở Việt Nam vượt mốc 6,6 triệu, gấp gần 3 lần thời điểm cuối năm 2019. Các nhà đầu tư nước ngoài đã đảo chiều bán ròng trên khắp các thị trường châu Á, cụ thể: tại Đài Loan (Trung Quốc) nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 5,75 tỷ USD, Hàn Quốc (1,8 tỷ USD), Ấn Độ (1,4 tỷ USD), Thái Lan (655 triệu USD), Malaysia (337 triệu USD) và Philippines (216 triệu USD). Tại Việt Nam, khối ngoại đã bán ròng 111 triệu USD, sau khi mua ròng trong 5 tháng trước. Việt Nam cũng đã chứng kiến việc bán ròng của các quỹ ETF trong 3 tháng qua (tháng 7/2022: 3,8 triệu USD; tháng 8/2022: 2,9 triệu USD; tháng 9/2022: 4,4 triệu USD); trong đó, giá trị bán ròng trong tháng 9/2022 chủ yếu đến từ DCVFMVN Diamond (11,4 triệu USD).

(Theo tapchitaichinh.vn ngày 13/10)

